

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 30-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông LY Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Ông Phan Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/HSST-QĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Hoàng P (tên gọi khác: Lê Văn Hồng P), sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T, Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H và bà Trần Thị Kim C; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú ngày 09/11/2022 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Lê Hoàng G, sinh năm 1996 tại Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T, Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H và bà Trần Thị Kim C; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

3. Nguyễn Phong P1, sinh ngày 01/5/2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 49/64 Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh P và bà Nguyễn Thị Thanh T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Bị hại: Bà Lương Thị Mỹ Y, sinh năm 2002 – *(vắng mặt)*

Địa chỉ: 70 B, phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1981 – *(có mặt)*

Nơi cư trú: 49/64 Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1999 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: 469 T, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phong P1: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – *(có mặt)*

Địa chỉ: 470 N, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người làm chứng: Ông Phạm Nhật T, sinh năm 1995 – *(vắng mặt)*

Địa chỉ: 70 B, phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Hoàng P là anh ruột của Lê Hoàng G và cả hai có quen biết với Nguyễn Phong P1. Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 16 giờ 40 phút ngày 21/10/2022, P rủ G và P1 đi cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì G và P1 đồng ý. P phân công P1 điều khiển xe mô tô Exciter biển số 59S3-510.29 chở P ngồi sau giật tài sản và xịt hơi cay khi bị truy đuổi, còn G điều khiển xe mô tô biển số 66M1-336.79 làm nhiệm vụ ngăn cản (cản địa) bị hại và người dân truy đuổi cho P1 và P bỏ chạy sau khi giật tài sản. Thống nhất xong, cả ba về nhà P1 tại địa chỉ: 49/64 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh lấy xe mô tô Exciter biển số 59S3-510.29 của P1 để làm phương tiện. Sau đó, P1 điều khiển xe chở P, còn G điều khiển xe mô tô biển số 66M1-336.79 về nhà chị gái của P tại chung cư P1 Hoàng Anh địa chỉ: 12 Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè. Tại đây, P lấy 01 biển số xe giả 62B1-226.87 và 01 bình xịt hơi cay (các đồ vật này P1 đã mua trước đó của một người không rõ lai lịch trên mạng xã hội và đưa cho P cất giấu) đưa cho P1 cùng P thay biển số giả 62B1-226.87 vào xe mô tô Exciter của P1.

Chuẩn bị xong, P1 điều khiển xe mô tô Exciter biển số 59S3-510.29 chở P, G điều khiển xe mô tô biển số 66M1-336.79 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh, hướng từ huyện Bình Chánh về Quận 7 để tìm tài sản. Khi đến dốc cầu Ông Bé trên đường Nguyễn Văn Linh thuộc Ấp 5A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thì P nhìn thấy ông Phạm Nhật T đang điều khiển xe mô tô biển số 66P2-041.49 chở bà Lương Thị Mỹ Y lưu thông phía trước cùng chiều, trên tay Y cầm điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax phía trước nên P chỉ cho P1 thấy. P1 liền điều khiển xe mô tô chạy lên áp sát bên phải xe mô tô của T và P1 dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động trên tay Y rồi tăng ga bỏ chạy. T và Y tri hô “cướp, cướp” và điều khiển xe mô tô đuổi theo khoảng 02 mét thì bị P ngồi sau dùng bình xịt hơi cay xịt 02 lần về phía bị hại để bỏ chạy. Thấy P1 và P đã giật được điện thoại, G liền điều khiển xe mô tô biển số 66M1-336.79 chạy lên áp sát xe của T để ngăn cản T cho P1 và P chạy thoát. Sau đó, G cũng điều khiển xe mô tô chạy theo P1 và P. Sau đó, P1, P và G điều khiển xe đến thuê phòng tại khách sạn “Mộng Yến” địa chỉ 786 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ngủ tại đây. Đến khoảng 06 giờ ngày 22/10/2022, cả ba trả phòng ra về đến trước cửa khách sạn thì bị Cảnh sát khu vực đến kiểm tra. Lúc này, P1 dùng bình xịt hơi cay xịt về phía Cảnh sát khu vực rồi cả ba điều khiển xe về nhà P1 tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, P1 đem điện thoại di động Iphone 12 Promax cướp giật được đến tiệm điện thoại Trung Mobile địa chỉ 469 Tỉnh lộ 10, phường An Lạc, quận Bình Tân bán cho ông Huỳnh Thanh T (chủ tiệm) với giá 5.000.000 đồng rồi về chia lại cho P 1.500.000 đồng, G 1.500.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng thì P1 cất giữ và cả ba đã tiêu xài hết số tiền này. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do sợ bị phát hiện nên P1 và P tháo toàn bộ ốp nhựa (dàn áo) xe mô tô Exciter ra cất giấu, tháo biển số giả 62B1-226.87 ra đem ném xuống sông Nhiêu Lộc Thị Nghè (không rõ địa chỉ) cùng bình xịt hơi cay và bộ quần, áo, đôi dép của P1 đã mặc khi cướp giật để tránh bị phát hiện.

Sau khi bị giật điện thoại, Y mở định vị xác định điện thoại bị cướp giật có vị trí tại khách sạn “Mộng Yến” nên đến Công an xã Bình Hưng trình báo. Công an xã Bình Hưng tiếp nhận sự việc, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý. Qua truy xét, ngày 02/11/2022, Cơ quan điều tra mời Nguyễn Phong P1 và Lê Hoàng G về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, P1 và G khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật điện thoại di động của Y như trên. Đến ngày 09/11/2022, Lê Văn Hoàng P đến Công an huyện Bình Chánh đầu thú.

Ông Huỳnh Thanh T (chủ tiệm điện thoại Trung Mobile) trình bày trong ngày 22/10/2022 thì cửa hàng mua bán điện thoại của nhiều người nên không nhớ có mua điện thoại của P1 hay không. Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được Điện thoại di động Iphone 12 Promax mà các bị cáo đã cướp giật của bị hại Y.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 3609/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: Điện thoại di động Iphone 12 Promax trị giá 19.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 Điện thoại di động Iphone 12 Promax mà các bị cáo cướp giật của bị hại Y không thu hồi được.

- 01 USB nhãn hiệu Kington chứa video liên quan đến vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

- Tạm giữ của Lê Hoàng G:

+ 01 xe mô tô Exciter biển số 66M1-336.79, số máy G3D4E395400, số khung RLCUG0610GY376984. Qua xác minh xe này do Lê Hoàng G đứng tên đăng ký sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi cướp giật.

+ 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, sử dụng để liên lạc cá nhân.

+ 01 quần jean dài màu xanh là trang phục G mặc khi tham gia cướp giật tài sản; 01 mũ bảo hiểm màu đen, G sử dụng khi tham gia cướp giật; 01 ba lô màu đen.

- Tạm giữ của Nguyễn Phong P1:

+ 01 xe mô tô Exciter không gắn biển số, số máy 1S94001474, số khung RLCE1S9407Y001474 và 01 bộ vỏ xe (dàn áo) xe mô tô nhãn hiệu Exciter;. Qua xác minh xe này do bà Nguyễn Thị Thanh T (mẹ ruột của bị cáo P1) đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 21/10/2022, Trú cho P1 mượn xe để đi ăn uống nhưng không biết việc P1 sử dụng xe này để làm phương tiện đi cướp giật.

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng, P1 sử dụng khi tham gia cướp giật; 01 dây đeo tay bằng vải màu đỏ.

+ 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, sử dụng để liên lạc cá nhân.

Về dân sự:

- Gia đình các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G và Nguyễn Phong P1 đã bồi thường cho bị hại Lương Thị Mỹ Y 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax khác (tương đương với chiếc điện thoại bị cướp giật). Bị hại Y không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 96/CT-VKS ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1 về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn Hoàng P:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng P từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”;

- Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Hoàng G:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng G từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

- Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Phong P1:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phong P1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”;

- Về vật chứng:

+ Bảo lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB nhãn hiệu Kington chứa video liên quan đến vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô Exciter biển số 66M1-336.79, số máy G3D4E395400, số khung RLCUG0610GY376984 do Lê Hoàng G đứng tên chủ sở hữu.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, 01 (một) ba lô màu đen, 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, 01 (một) dây đeo tay bằng vải màu đỏ.

+ Giao trả cho bị cáo Lê Hoàng G 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax.

+ Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) xe mô tô Exciter không gắn biển số, số máy 1S94001474, số khung RLCE1S9407Y001474 và 01 (một) bộ vỏ xe (dàn áo) xe mô tô nhãn hiệu Exciter.

+ Giao trả cho bị cáo Nguyễn Phong P1 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax.

- Về dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1 khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm quay về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phong P1 trình bày quan điểm bào chữa như sau: Người bào chữa thống nhất với tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo, nhân thân tốt của bị cáo, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế bị người khác rủ rê phạm tội để cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn khung hình phạt bị truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Bà Trúc là chủ sở hữu chiếc xe mô tô Exciter Exciter biển số 59S3-510.29, số

máy 1S94001474, số khung RLCE1S9407Y001474. Ngày 21/10/2022, Trúc cho Nguyễn Phong P1 (con ruột bà Trúc) mượn xe để đi ăn uống nhưng không biết việc P1 sử dụng xe này để làm phương tiện đi cướp giật. Bà Trúc đề nghị Hội đồng xét xử giao trả chiếc xe trên lại cho bà Trúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 21/10/2022 các bị cáo P, G và P1 đã điều khiển xe mô tô lưu thông áp sát bên phải xe mô tô của bị hại Y và dùng tay trái giật 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax trị giá 19.000.000 đồng của bị hại Lương Thị Mỹ Y tại đường Nguyễn Văn Linh thuộc Ấp 5A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác. Khi thực hiện hành vi cướp giật Điện thoại di động của bị hại, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố Y thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt, qua định giá có trị giá là 19.000.000 đồng.

Trước khi đi cướp giật thì các bị cáo có sự phân công vai trò chặt chẽ. Trong đó, bị cáo P là người khởi xướng, rủ rê, phân công nhiệm vụ cho các bị cáo khác thực hiện; bị cáo P1 là người điều khiển xe mô tô áp sát và trực tiếp giật điện thoại di động của bị hại; bị cáo G làm nhiệm vụ ngăn cản (cản địa) bị hại cho đồng phạm bỏ chạy. Sau khi giật điện thoại và bị truy đuổi thì các bị cáo sử dụng bình xịt hơi cay xịt 02 lần về phía bị hại để bỏ chạy. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1 phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng là “Có tổ chức”, “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, “Hành hung để tẩu thoát”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại mà còn có thể gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng có xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Lê Văn Hoàng P có hành vi rủ rê, lôi kéo bị cáo Nguyễn Phong P1 phạm tội khi P1 chưa đủ 18 tuổi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại cũng đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G có ông bà là liệt sĩ; bị cáo P ra đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Nguyễn Phong P1 phạm tội khi đủ 16 nhưng chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt đối với bị cáo P1.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 USB nhãn hiệu Kington chứa video liên quan đến vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án nên bảo lưu hồ sơ vụ án.

- 01 xe mô tô Exciter biển số 66M1-336.79, số máy G3D4E395400, số khung RLCUG0610GY376984 tạm giữ của Lê Hoàng G. Qua xác minh xe này do Lê Hoàng G đứng tên đăng ký sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi cướp giật nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax tạm giữ của Lê Hoàng G, sử dụng để liên lạc cá nhân không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo G theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 quần jean dài màu xanh, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 ba lô màu đen tạm giữ của Lê Hoàng G, G sử dụng khi phạm tội; xét không có giá trị sử dụng

nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô Exciter không gắn biển số, số máy 1S94001474, số khung RLCE1S9407Y001474 và 01 bộ vỏ xe (dàn áo) xe mô tô nhãn hiệu Exciter. Qua xác minh xe này do bà Nguyễn Thị Thanh T (mẹ ruột của bị cáo P1) đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 21/10/2022, Trúc cho P1 mượn xe để đi ăn uống nhưng không biết việc P1 sử dụng xe này để làm phương tiện đi cướp giật nên giao trả lại chiếc xe trên cho bà Trúc theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, 01 dây đeo tay bằng vải màu đỏ bị cáo Nguyễn Phong P1 sử dụng khi tham gia cướp giật, xét xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, tạm giữ của Nguyễn Phong P1, sử dụng để liên lạc cá nhân không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo P1 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về dân sự: Bị hại Lương Lương Thị Mỹ Y đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với Huỳnh Thanh T (chủ tiệm điện thoại Trung Movable) trình bày trong ngày 22/10/2022 thì cửa hàng mua bán điện thoại của nhiều người nên không nhớ có mua điện thoại của P1 hay không. Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được Điện thoại di động Iphone 12 Promax mà các bị cáo đã cướp giật của bị hại Y và bán cho ôn Trung nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý đối với ông Trung.

[10] Đối với hành vi các bị cáo dùng bình xịt hơi cay xịt về phía Cảnh sát khu vực ở Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp khi bị yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã có văn bản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp điều tra, xử lý về hành vi “Chống người thi hành công vụ”.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của các bị cáo và người bào chữa cho bị cáo P1 xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo **Lê Văn Hoàng P, Lê Hoàng G, Nguyễn Phong P1** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

* Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn Hoàng P:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Hoàng P** 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2022.

* Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Hoàng G:

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng G** 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2022.

* Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Phong P1:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phong P1** 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2022.

* Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô Exciter biển số 66M1-336.79, số máy G3D4E395400, số khung RLCUG0610GY376984.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, 01 (một) ba lô màu đen, 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, 01 (một) dây đeo tay bằng vải màu đỏ.

- Giao trả cho bị cáo Lê Hoàng G 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax.

- Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) xe mô tô Exciter không gắn biển số, số máy 1S94001474, số khung RLCE1S9407Y001474 và 01 (một) bộ vỏ xe (dàn áo) xe mô tô nhãn hiệu Exciter.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Phong P1 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax.

(các vật chứng, đồ vật trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

- Bảo lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB nhãn hiệu Kington chứa video liên quan đến vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

* Ghi nhận bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, bà Nguyễn Thị Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (3);
- Bị hại (1);
- Đương sự (2);
- Người bào chữa (1);
- Lưu HS (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LY Thường Đông

